CHÍNH SÁCH "HƯỚNG ĐÔNG" CỦA LIÊN BANG NGA VÀ TÁC ĐỘNG ĐẾN QUAN HỆ NGA - VIỆT HIỆN NAY

ThS NGUYỄN VĂN TUẤN
NCS Trường Đại học Khoa học - Đại học Huế

Chiến tranh Lạnh (CTL) kết thúc, nhất là từ đầu thế kỷ XXI đến nay, "châu Á - Thái Bình Dương, trong đó có khu vực Đông Nam Á, tiếp tục là trung tâm phát triển năng động, có vị trí địa kinh tế - chiến lược ngày càng quan trọng trên thế giới. Đồng thời, đây cũng là khu vực cạnh tranh chiến lược giữa một số nước lớn..."[1]. Vì vậy, hầu hết các nước lớn đều có sự điều chỉnh chính sách đối ngoại (CSĐN) đối với khu vực châu Á - Thái Bình Dương (CATBD), trong đó có Liên bang Nga (Nga). Việc định hình cùng những biến động, điều chỉnh trong CSĐN của Nga đối với CATBD đã có những tác động lớn đến quan hệ giữa Nga với nhiều quốc gia trong khu vực, trong đó có quan hệ giữa Liên bang Nga và Việt Nam (quan hệ Nga - Việt).

1. Quá trình hình thành và phát triển chính sách "hướng Đông" của Nga

1.1. Bối cảnh ra đời chính sách "hướng Đông" của Nga

Trong thời gian qua, hầu hết các nước lớn đều có sự điều chỉnh chính sách đối với khu vực CATBD, nhất là Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản và Ấn Độ. *Đối với Mỹ*, qua các đời tổng thống, từ B.Clinton cho đến G.Bush, đặc biệt là B.Obama và D.Trump, nước Mỹ đã có những điều chỉnh chiến lược đối với CATBD, từ Chiến lược An ninh quốc gia "Cam kết và Mở rộng" (7 - 1994), tới chiến lược "xoay trục" hay "tái cân bằng" sang khu vực CATBD (2011) và hiện nay là "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương: tự do và rộng mở" (FOIP). *Đối với Trung Quốc*, với chiến lược "hướng Nam", Trung Quốc đã tăng cường triển khai và mở rộng chính sách "Ngoại giao láng giềng", "Ngoại giao nước lớn" - hai trong ba trụ cột trong CSĐN của Trung Quốc từ sau CTL tới nay. *Đối với Nhật Bản*, với chủ trương "hướng về châu Á", Nhật Bản đã tăng cường thực hiện chính sách "hướng Nam", xác định CATBD, nhất là khu vực Đông Nam Á (ĐNA) là trọng tâm của chính sách. *Đối với Ấn Độ*, từ năm 1992, Ấn Độ đã công bố chính sách "hướng Đông" và không dừng lại ở đó, năm 2014, Ấn Độ đã nâng tầm và phát triển chính sách này thành "Hành động hướng Đông". Với những điều chỉnh CSĐN của các nước lớn trên đã tác động đến việc điều chỉnh CSĐN của Nga đối với khu vực CATBD - nơi có vai trò vô cùng quan trọng đối với an ninh và phát triển cũng như mục tiêu trở thành cường quốc thế giới của Nga. Bên cạnh đó, sau khi trở thành quốc gia độc lập, phát triển đất nước theo con đường tư bản chủ nghĩa, với mục tiêu ổn định tình hình trong nước, phát triển nền kinh tế thị trường và xây dựng thể chế chính trị theo mô hình phương Tây, giữ vững tiềm lực quân sự, trên cơ sở củng cố vị trí cường quốc của "nước Nga mới", năm 1992, Tổng thống B.Yelsin đã công bố chính sách "Định hướng Đại Tây Dương" nhằm tăng cường trao đổi thương mại, thu hút đầu tư, viện trợ, khoa học - công nghệ... nhất là sự thừa nhận vai trò, vị thế quốc tế của Nga từ phương Tây. Tuy nhiên, chính sách này đã không mang lại hiệu quả như Nga mong muốn, ngược lại, Nga còn bị Mỹ và một số nước phương Tây không ngừng tìm cách cô lập, gây khó khăn trên nhiều phương diện, đe dọa đến an ninh cũng như vai trò, vị thế của Nga trên trường quốc tế.

1.2. Quá trình hình thành và phát triển chính sách "hướng Đông"

Trước tình hình quốc tế, khu vực và trong nước có nhiều thay đổi, năm 1994, Tổng thống B.Yelsin đã công bố chính sách "Cân bằng Đông - Tây" - được xem là nguồn gốc, mở đầu cho sự ra đời chính sách "hướng Đông" của Nga hiện nay, với trọng tâm phát triển quan hệ toàn diện, đẩy mạnh quá trình liên kết, thúc đẩy quan hệ láng giềng với Trung Quốc, chú trọng hợp tác với Ấn Độ, Nhật Bản... Tổng thống B.Yelsin khẳng định: CSĐN của Nga là đa dạng và toàn diện. Trong khi phát triển quan hệ với phương Tây, Nga cũng thúc đẩy quan hệ với các nước phương Đông, vững vàng hướng về phương Đông[2]. Sau khi được triển khai, chính sách này đã mang lại một số kết quả bước đầu, nhưng vẫn chưa đáp ứng được sự kỳ vọng của Nga.

Bước sang thế kỷ XXI, dưới sự lãnh đạo của Tổng thống V.Putin, CSĐN của Nga thực sự được điều chỉnh và chính sách "hướng Đông" ngày càng hiện hữu rõ nét hơn. Với mục tiêu khôi phục lại nước Nga huy hoàng, trên cơ sở sự gia tăng về thế và lực, Tổng thống V.Putin tiếp tục kế thừa chính sách "Cân bằng Đông - Tây", nhưng có sự ưu tiên hơn đối với CATBD: phát triển quan hệ với các nước châu Âu là "mặt ưu tiên truyền thống" của ngoại giao Nga; nhưng tiếp tục ưu tiên phát triển quan hệ cùng các nước CATBD. Mục tiêu CSĐN phải dựa trên tính thực dụng, đảm bảo hiệu quả kinh tế và nên dành ưu tiên cho mục tiêu quốc gia[3]. Với mục tiêu trên, rõ ràng CATBD đã đáp ứng được yêu cầu và mục đích của Nga, từ đó CATBD, trong đó có Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản, Úc, Hàn Quốc cùng một số nước như Mông Cổ, Triều Tiên, Việt Nam... "lấy Trung Quốc làm trung tâm"[4] nằm trong chính sách "hướng Đông" và trở thành một trong những phương hướng cơ bản trong CSĐN mới của nước Nga.

Tiếp tục CSĐN mới của người tiền nhiệm, sau khi lên cầm quyền (2008), Tổng thống D.Medvedev cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của CATBD và vai trò của các cơ chế hợp tác như Tổ chức Hợp tác Thượng Hải (SCO), Diễn đàn Hợp tác Kinh tế CATBD (APEC), Diễn đàn An ninh khu vực ASEAN (ARF), ASEAN+... và cho rằng, Nga là một phần không thể tách rời của CATBD. "Sự hợp tác với các nước khu vực trong lĩnh vực thương mại và đầu tư, cũng như các quá trình liên kết khu vực là ưu tiên của chúng tôi"[5]. Đặc biệt, năm 2010, Thủ tướng V.Putin đã tuyên bố Nga sẽ "hướng Đông" - đây là tuyên bố chính thức đầu tiên của người đứng đầu Chính phủ về chính sách "hướng Đông" của Nga, với việc cam kết tăng cường sự hiện diện và can dự của họ vào kinh tế, chính trị và an ninh với các nước châu Á[6]. "Phải đặc biệt coi trọng sự phát triển của khu vực Viễn Đông và Sibéria, đây là nhiệm vụ địa chính trị cực kỳ quan trọng...", "Tiềm lực khu vực CATBD có hiệu quả đối với việc chấn hưng tình hình kinh tế - xã hội ở khu vực phía Đông nước Nga và tăng cường vai trò, địa vị trong khuôn khổ khu vực này"[7].

Sau khi trở lại nắm quyền (2012), Tổng thống V.Putin tiếp tục kiên định với chính sách "hướng Đông": "Trong thế kỷ XXI, hướng phát triển của Nga là phía Đông. Sibéria và vùng Viễn Đông là tiềm năng to lớn của Nga, đây là cơ hội để có được một vị trí thích đáng ở khu vực CATBD"[8]. Trong Sắc lệnh *Về các biện pháp thực hiện chính sách đối ngoại của Liên bang Nga* (7 - 5 - 2012) đã nhấn mạnh: "Trong khu vực CATBD, cần phải: Đẩy mạnh sự tham gia các quá trình liên kết khu vực nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội tại các khu vực Đông Sibéria và Viễn Đông của Liên bang Nga. Đề xuất các sáng kiến nhằm xây dựng ở khu vực CATBD một cơ cấu an ninh và hợp tác mới dựa trên cơ sở nguyên tắc tập thể và không tham gia các khối liên minh, các tiêu chuẩn luật pháp quốc tế, nguyên tắc an ninh công bằng và không thể tách rời giữa các nước..."[9]. Tiếp đó, tại Diễn đàn Kinh tế quốc tế St.Peterburg (2013), Tổng thống V.Putin tiếp tục khẳng định: chuyển trục chiến lược sang hướng Đông và gọi CATBD là "khu vực năng động nhất" thế giới và cho biết nước Nga sẽ phát triển xa hơn nữa về vùng Viễn Đông để hòa nhập với thế giới phương Đông. Trong đó, Nga đặc biệt coi trọng phát triển quan hệ đối tác chiến lược với Trung Quốc và Ấn Độ, tăng cường hợp tác đa phương với Nhật Bản, Hàn Quốc và các quốc gia CATBD[10]. Sau sự kiện Crưm (2014) đã đánh dấu sự thay đổi lớn trong CSĐN của Nga, đó là việc Nga thể hiện sự coi trọng quan hệ với các nước phương Đông. Trong Sắc lệnh số 640 (30 - 11 - 2016) nhấn mạnh: "Nga coi việc tăng cường vị thế của mình ở khu vực CATBD và đẩy mạnh quan hệ với các quốc gia ở đó như một hướng chiến lược quan trọng trong CSĐN của mình, vì Nga là một bộ phận

của khu vực địa chính trị phát triển năng động này. Nga quan tâm tham gia tích cực vào quá trình hội nhập trong khu vực CATBD, sử dụng khả năng của nó để thực thi chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng Sibéria và Viễn Đông, tạo lập tại khu vực này một kiến trúc an ninh và hợp tác toàn diện, cởi mở, minh bạch và công bằng trên nguyên tắc tập thể..."[11]. Như vậy, với những định hướng đối ngoại khá sắc nét, rõ ràng, các lãnh đạo Nga đã và đang thể hiện sự quan tâm và coi trọng đối với khu vực CATBD. Sự biến động, điều chỉnh chính sách từ "Định hướng Đại Tây Dương" đến "Cân bằng Đông - Tây" và chính sách "hướng Đông" hiện nay đã thể hiện tầm quan trọng của CATBD trong CSĐN của Nga.

2. Quá trình triển khai chính sách "hướng Đông"

Để hiện thực hóa mục tiêu của chính sách "hướng Đông", trong thời gian qua, Nga đã chủ động và tăng cường triển khai chính sách này, đó là việc Nga ngày càng tích cực tham gia và phát huy vai trò tại các cơ chế hợp tác, liên kết đa phương về chính trị - ngoại giao, kinh tế cũng như an ninh và quốc phòng ở khu vực CATBD, đồng thời tăng cường, mở rộng, nâng cấp các mối quan hệ song phương với từng nước trên nhiều lĩnh vực và mang lại những kết quả có ý nghĩa đối với nước Nga cũng như khu vực CATBD. *Về đa phương*, Nga ngày càng tham gia sâu rộng vào các cơ chế hợp tác, liên kết ở CATBD như việc Nga cùng Trung Quốc và một số nước thành lập Nhóm Thượng Hải 5 (1996), năm 2001 đổi tên thành SCO do Nga và Trung Quốc dẫn dắt. Năm 1998, Nga gia nhập APEC và tổ chức thành công Hội nghị thượng đỉnh APEC tại Vladivostok (2012). Năm 1996, Nga và ASEAN thiết lập quan hệ đối tác đối thoại và đang hướng tới nâng tầm lên thành đối tác chiến lược, Nga còn tham gia vào các cơ chế hợp tác do ASEAN khởi xướng và giữ vai trò trung tâm như tham gia ASEAN+, ARF, EAS, ADMM+... Từ năm 2015, Nga "định kỳ" tổ chức Diễn đàn Kinh tế phương Đông tại Vladivostok với mục đích thu hút đầu tư và tăng cường hợp tác kinh tế với các nước CATBD; thiết lập các tổ chức tín dụng, ngân hàng của Nhóm BRICs và SCO, tham gia Ngân hàng Đầu tư cơ sở hạ tầng châu Á (AIIB)... Chủ trương hội nhập kinh tế với CATBD còn được Nga đẩy mạnh thông qua việc xây dựng cơ sở hạ tầng để kết nối với khu vực (đường sắt, đường bộ...), nhất là với Trung Quốc, Bán đảo Triều Tiên, Mông Cổ. Nga thúc đẩy hợp tác tài chính - tiền tệ, chủ trương sử dụng đồng nội tệ trong giao dịch thương mại với các nước châu Á, đề xuất thiết lập một không gian kinh tế rộng mở tại lục địa Á - Âu (Sáng kiến Đại Á - Âu) với sự gắn kết giữa Liên minh Kinh tế Á - Âu (EAEU), ASEAN và SCO, năm 2016, Nga đạt thỏa thuận với Trung Quốc về việc kết nối EAEU với Sáng kiến "Vành đai - Con đường" (BRI); và kế hoạch thúc đẩy kết nối BRI với tuyến hàng hải phương Bắc (NSR) của Nga... *Về song phương*, Nga đã tăng cường và nâng cấp quan hệ với các nước ở khu vực CATBD, trong đó tiêu biểu là Trung Quốc, Ấn Độ, Việt Nam... năm 1996, Nga thiết lập quan hệ đối tác chiến lược với Trung Quốc, năm 2016, Nga nâng cấp quan hệ với Trung Quốc và Ấn Độ lên thành đối tác chiến lược vì hòa bình và ổn định trên toàn cầu nhằm duy trì ổn định chiến lược và thúc đẩy trật tự thế giới "đa trung tâm". Nga thúc đẩy quan hệ và đề nghị Nhật Bản hợp tác cũng như giải quyết vấn đề chủ quyền. Tiếp tục coi trọng các quan hệ truyền thống với Triều Tiên, Mông Cổ và mở rộng quan hệ với các nước khác, nhất là các quốc gia ở ĐNA...

3. Tác động của chính sách "hướng Đông" đến quan hệ Nga - Việt

Việt Nam nằm ở khu vực CATBD, có vị trí chiến lược quan trọng, được ví là chìa khóa để mở cửa vào khu vực ĐNA. Vì vậy, trong chính sách "hướng Đông" của Nga có một điểm đặc biệt - đó là luôn dành cho Việt Nam một vị trí nhất định và có phần "ưu ái" đối với Việt Nam và mối quan hệ Nga - Việt. Đối với Nga, tăng cường quan hệ hợp tác toàn diện với Việt Nam sẽ là nhân tố quan trọng làm gia tăng hơn nữa mối quan hệ giữa Nga với các nước ASEAN nói riêng và khu vực CATBD nói chung cũng như thực hiện thành công chính sách "hướng Đông" của Nga. Vì vậy, quan hệ Nga - Việt thời gian qua đã đạt được những kết quả có ý nghĩa lịch sử, nhất là trên lĩnh vực chính trị, ngoại giao, kinh tế và quốc phòng. *Về chính trị, ngoại giao và quốc phòng*, năm 1998, Tổng thống B.Yeltsin khẳng định: Nga coi Việt Nam là đối tác chiến lược ở ĐNA, "Không ai, không có gì và không có thế lực nào có thể ngăn cản sự hợp tác tốt đẹp giữa hai nước vì lợi ích của mỗi nước và hòa bình thế giới". "Ở nước Nga, Việt Nam được nhìn nhận không phải chỉ là đối tác chiến lược rất quan

trọng ở ĐNA, mà còn ở khu vực CATBD"[12]. Bước sang thế kỷ XXI, cùng với việc định hình và phát triển chính sách "hướng Đông", quan hệ Nga - Việt có nhiều điều kiện để phát triển. Trong chuyến thăm Việt Nam (2001), Tổng thống V.Putin nhấn mạnh: "Phát triển quan hệ nhiều mặt với Việt Nam là một trong những hướng ưu tiên trong CSĐN của Nga ở châu Á"[13]. Trong Sắc lệnh *"Về các biện pháp thực hiện chính sách đối ngoại"* và *Sắc lệnh số 640* đều khẳng định vị trí và tầm quan trọng của Việt Nam trong CSĐN của Nga ở châu Á: "Củng cố và làm sâu sắc thêm đối tác tin cậy, công bằng và hợp tác chiến lược... với Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam"[14], "Nga mong muốn làm sâu sắc hơn nữa quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam"[15]. Và "Phát triển các mối quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với Việt Nam là ưu tiên vô điều kiện trong chính sách đối ngoại của Nga ở CATBD... Việt Nam là người bạn lâu năm và đáng tin cậy của đất nước chúng tôi trong khu vực, sự tương tác với Việt Nam dựa trên kinh nghiệm phong phú, tình hữu nghị truyền thống và tình cảm tương hỗ chân thành. Toàn bộ lịch sử quan hệ của chúng ta nói về điều đó, và rằng những thay đổi sâu sắc và đầy kịch tính đã xảy ra trong những thập kỷ qua trên toàn thế giới không thể lay chuyển được sự quan tâm lẫn nhau trong việc tăng cường các mối quan hệ song phương"[16]. Với những "ưu ái" đó, quan hệ chính trị và ngoại giao giữa hai nước có bước phát triển vượt bậc, từ việc ký *"Hiệp ước về những nguyên tắc cơ bản của quan hệ hữu nghị giữa Việt Nam và Liên bang Nga"* (1994) đến *"Đối tác chiến lược"* (2001) và hiện là *"Đối tác chiến lược toàn diện"* (2012), Nga là một trong những đối tác chiến lược quan trọng hàng đầu của Việt Nam. Hai nước đã ký hơn 30 văn kiện cấp nhà nước và chính phủ, một cơ sở pháp lý đồ sộ cho sự phát triển quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa hai nước trong giai đoạn mới. Bên cạnh đó, Nga luôn xem Việt Nam là một trong những đối tác chiến lược quan trọng nhất của Nga trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh và hợp tác kỹ thuật quân sự, đặc biệt trong hiện đại hóa quân đội và nâng cao năng lực chiến đấu của lực lượng vũ trang Việt Nam. *Về kinh tế*, Nga đã có những ưu tiên đối với Việt Nam trong quan hệ kinh tế. Việt Nam là một trong những nước được Nga xóa nợ sớm nhất, năm 2000, Nga xóa 9,53 tỷ USD trong tổng số nợ 11,03 tỷ USD. Số nợ còn lại hai bên thỏa thuận sẽ được thanh toán trước năm 2022, tuy nhiên không phải trả trực tiếp mà qua các dự án liên doanh với Nga trên lãnh thổ Việt Nam[17]. Bên cạnh các dự án hợp tác dầu khí được triển khai hiệu quả, Liên doanh Vietsovpetro vẫn tiếp tục là biểu tượng của sự hợp tác kinh tế Nga - Việt, tổng kim ngạch thương mại hai chiều tăng liên tục, nhất là sau khi Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và EAEU chính thức có hiệu lực (10 - 2016), kim ngạch thương mại hai nước tăng trưởng nhanh, với khoảng 30%/năm, đạt 4,57 tỷ USD năm 2018, tăng 28,6% so với năm 2017 và 9 tháng đầu năm 2019 đạt 3,4 tỷ USD[18]. *Về đầu tư*, nếu năm 2004, không kể liên doanh dầu khí Vietsovpetro, Nga mới có 46 dự án đầu tư còn hiệu lực với tổng số vốn 251 triệu USD, thì đến nay, Nga đã có 100 dự án đầu tư còn hiệu lực và tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 2 tỷ USD. Ngược lại, nếu năm 2004, Việt Nam có 11 dự án đầu tư sang Nga với tổng vốn 33 triệu USD, thì hiện Việt Nam có 15 dự án đầu tư sang Nga với tổng số vốn khoảng 2,83 tỷ USD[19]. Ngoài ra, hai bên cũng tăng cường hợp tác trong các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, khoa học, công nghệ, thể dục thể thao và du lịch.

Như vậy, trong quá trình triển khai chính sách "hướng Đông", Việt Nam được Nga xem là "cầu nối" giữa Nga với các nước ĐNA, ASEAN và CATBD, Nga đã nhận thấy được vai trò và tầm quan trọng của "quốc gia nhỏ bé" đối với "mục tiêu lớn" trong chính sách "hướng Đông" của mình. Vì vậy, nó đã có những tác động thuận chiều và mang lại những kết quả tích cực đối với Việt Nam và quan hệ Nga - Việt, tuy nhiên, quan hệ giữa hai nước vẫn còn có những khác biệt, thách thức, tác động không thuận chiều từ chính sách "hướng Đông".

4. Triển vọng chính sách "hướng Đông" của Nga và quan hệ Nga - Việt

Với nhận thức "Việt Nam có thể trở thành *"đầu mối"* của các nỗ lực hợp tác và liên kết kinh tế cho khu vực và thế giới với tư cách là *"cửa ngõ"* ra biển cho vùng Tây Nam của Trung Quốc, Lào, Campuchia, miền Bắc Thái Lan, và *"đầu cầu"* trên đất liền, trên biển và trên không giữa Đông Bắc Á, ĐNA, giữa Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương, giữa Âu - Mỹ và các

nước trong khu vực"[20], "Việt Nam sẽ là nước đóng vai trò quan trọng về mặt chính trị, kinh tế trong khu vực CATBD ở thế kỷ XXI này"[21]. Cho nên, trong thời gian tới, triển vọng chính sách "hướng Đông" của Nga và quan hệ Nga - Việt sẽ có nhiều điều kiện và cơ hội thuận lợi để tiếp tục tăng cường và phát triển. CATBD "trong những năm tới... hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn"[22], đóng vai trò chủ đạo và là dòng chảy chính trong đời sống quan hệ quốc tế ở khu vực sẽ là điều kiện thuận lợi để Nga tiếp tục tăng cường chính sách "hướng Đông" và phát triển quan hệ Nga - Việt theo phương châm "vừa hợp tác, vừa đấu tranh", trong đó hợp tác là chủ đạo. Những thách thức chung của Nga và Việt Nam liên quan đến an ninh và phát triển của hai nước ở CATBD sẽ là nhân tố tác động đến chính sách "hướng Đông" và đưa hai nước xích lại gần nhau hơn. Hơn nữa, hầu hết các nước lớn như Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ... đều có sự điều chỉnh CSĐN đối với khu vực CATBD. Các chính sách với những mục tiêu, biện pháp và cách thức thực hiện khác nhau, song đều muốn gia tăng ảnh hưởng và vai trò nước lớn ở khu vực. Trong sự điều chỉnh này thì cả Nga và Việt Nam đều là những chủ thể trực tiếp hoặc gián tiếp chịu tác động. Chính điều này sẽ tác động đến chính sách "hướng Đông" của Nga và quan hệ Nga - Việt tiếp tục tăng cường và phát triển. Và quan trọng hơn, đó là vị trí, vai trò của nhau trong CSĐN của mỗi nước, cả Nga và Việt Nam đều có phần "ưu tiên" trong CSĐN của mình, bởi quan hệ Nga - Việt không chỉ "vì lợi ích quốc gia - dân tộc" mà còn là mối quan hệ truyền thống tốt đẹp được hun đúc và phát triển từ rất sớm.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb CTQG - Sự thật, H, 2016, tr. 70.

2. Phan Xuân Sơn (Chủ nhiệm): *Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ*, 93-98-170/ĐT, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, 1994.

3. Thông tấn xã Việt Nam: *Nga triển khai ngoại giao nước lớn*, Tài liệu tham khảo đặc biệt, ngày 5 - 4 - 2006.

4. Ian Storey: *Chính sách Hướng Đông của Nga và tác động đối với Đông Nam Á và Biển Đông*, http://nghiencuubiendong.vn/nghien-cuu-chau-au/5625-chinh-sach-huong-dong-cua-nga, 2016.

5. Báo Điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam: *Vị trí châu Á - Thái Bình Dương trong chính sách đối ngoại của Nga*, https://dangcongsan.vn/su-kien-binh-luan/vi-tri-chau-a--thai-binh-duong-trong-chinh-sach-doi-ngoai-cua-nga-112897.html, 2012.

6. Ian Storey: *Chính sách Hướng Đông của Nga và tác động đối với Đông Nam Á và Biển Đông*, http://nghiencuubiendong.vn/nghien-cuu-chau-au/5625-chinh-sach-huong-dong-cua-nga-, 2016.

7. Nhật Linh: *Phân tích chính sách Châu Á - Thái Bình Dương của Nga*, http://nghiencuubiendong.vn/quan-h-quc-t/3337-phan-tich-chinh-sach-chau-a-thai-binh-dng-ca-nga, 2013.

8. Nguyễn Nhâm: *Chính sách đối ngoại tích cực của Nga*, https://www.nhandan.com.vn/thegioi/item/98502. html, 2013.

9. Lê Thùy Dương biên dịch: *Sắc lệnh về Chính sách đối ngoại của Nga trong nhiệm kỳ mới của Tân Tổng thống V.Putin*, http://www.tapchicongsan.org.vn/hoat-ong-cua-lanh-ao-ang-nha-nuoc/-/2018/16065/view_content?_contentpublisher_WAR_viettelcmsportlet_urlTitle=sac-lenh-ve-chinh-sach-doi-ngoai-cua-nga-trong-nhiem-ky-moi-cua-tan-tong-thong-v.putin, 2012.

10. Nguyễn Phương Bình: *Liên minh Kinh tế Á - Âu trong không gian hậu Xô viết*, Tạp chí Cộng sản, số 863, 2014.

11. Đại sứ quán Liên bang Nga tại Việt Nam: *Khái niệm về chính sách đối ngoại của Liên Bang Nga (Phê duyệt theo Sắc lệnh của Tổng thống Liên bang Nga ngày 30 - 11 - 2016, số 640)*, https://vietnam.mid.ru/documents/22205434/22320864/Chinh+sach+doi+ngoaipdf.pdf, 2016, tr. 25.

12. Bùi Thị Phương Thảo: *Sự điều chỉnh chính sách của Nga, Mỹ trong quan hệ với Việt Nam thời kỳ sau Chiến tranh Lạnh: những điểm chung và riêng*, Tạp chí nghiên cứu châu Âu, số 7(82), 2007, tr. 63.

13. Nguyễn Xuân Sơn - Nguyễn Văn Du: *Chiến lược đối ngoại của các nước lớn và quan hệ với Việt Nam trong hai thập niên đầu thế kỷ XXI*, Nxb CTQG, H, 2006, tr. 247 - 248.

14. Lê Thùy Dương (biên dịch): *Sắc lệnh về Chính sách đối ngoại của Nga trong nhiệm kỳ mới của Tân Tổng thống V.Putin*, 2012.

15. Đại sứ quán Liên bang Nga tại Việt Nam: *Khái niệm về chính sách đối ngoại của Liên Bang Nga"(Phê duyệt theo Sắc lệnh của Tổng thống Liên bang Nga ngày 30 - 11 - 2016, số 640)*, 2016, tr. 27.

Xem tiếp trang 60

Về không gian đô thị Đà Nẵng trong tầm nhìn đến năm 2045, cũng không nên dừng lại trong khuôn khổ địa giới hành chính hiện nay - kể cả khi đã xem Hòa Vang là chỗ đi tới chứ không phải chỗ đi lùi trong phát triển. Tại Hội thảo *Hợp tác phát triển tiềm năng vùng Tây Bắc Quảng Nam* được tổ chức tại huyện Đông Giang vào tháng 8 năm 2015, chúng tôi đã từng đề cập khả năng Đà Nẵng "chia lửa" với Quảng Nam, đứng ra gánh vác cho Quảng Nam trách nhiệm phát triển các huyện miền núi như Nam Giang, Đông Giang và Tây Giang; từ đó hoàn toàn có thể nghĩ tới một tương lai không xa, bộ đội biên phòng Đà Nẵng sẽ đảm đương thêm nhiệm vụ bảo vệ biên cương trên tuyến biên giới Việt - Lào. Ý tưởng này ngày càng trở nên khả thi trong bối cảnh tuyến hành lang kinh tế Đông Tây II qua cửa khẩu Đắk Ốc, qua cao nguyên Boloven của Lào rồi nối tiếp với Chongmek-Nakhon-Bangkok của Thái Lan sẽ được khai thông nhằm kết nối với cảng biển Liên Chiểu ở một tương lai không xa.

Đương nhiên sau khi cấp có thẩm quyền điều chỉnh địa giới hành chính dẫn đến Đà Nẵng được giao quản lý ba huyện miền núi Nam Giang, Đông Giang và Tây Giang thay cho Quảng Nam thì Quảng Nam sẽ nhẹ gánh hơn vì có điều kiện tập trung chăm lo các huyện miền núi khác của tỉnh, còn Đà Nẵng sẽ nặng gánh hơn do phải mở rộng phạm vi quản lý trên một vùng lãnh thổ lớn hơn nhiều so với hiện nay. Song, Đà Nẵng cũng sẽ thuận lợi hơn nhiều trong việc giải quyết ba

Diện mạo đô thị Đà Nẵng thay đổi theo thời gian (Ảnh: TL)

hạn chế nhãn tiền về không gian đô thị: *một là*, không gian đô thị phía tây chỉ đến Hòa Vang khiến Đà Nẵng không chủ động được nguồn nước từ thượng nguồn lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn, dẫn tới thiếu nước/hạn hán trong mùa khô và thừa nước/ngập úng trong mùa mưa - do không kiểm soát được quy trình vận hành tích nước/xả lũ của các đập thủy điện ở thượng nguồn; *hai là* khó bảo tồn văn hóa Cơtu tại các xã miền núi Hòa Vang - bởi muốn được thế đòi hỏi cư dân bản địa phải đủ đông để không bị Kinh hóa về văn hóa; *ba là* thiếu một không gian đô thị xa mà gần trung tâm, gần mà xa trung tâm để hình thành những thành phố vệ tinh trong tương lai.

CHÍNH SÁCH "HƯỚNG ĐÔNG" CỦA LIÊN BANG NGA...

Tiếp theo trang 94

16. Đại sứ quán Liên bang Nga tại Việt Nam: *Việt Nam là ưu tiên vô điều kiện trong chính sách đối ngoại của Nga ở châu Á - Thái Bình Dương*, https://vietnam.mid.ru/web/vietnam-vn/main/-/asset_publisher/IzH2BiDu7xh3/content/viet-nam-la-uu-tien-vo-ieu-kien-trong-chinh-sach-oi-ngoai-cua-nga-o-chau-a-tbd?inheritRedirect=false, 2017.

17. Lê Hùng - Nguyễn Hoàng: *Nga hào hiệp nhất thế giới, xóa nợ trăm tỷ*, https://dantri.com.vn/the-gioi/nga-hao-hiep-nhat-the-gioi-xoa-no-tram-ty-usd-20170120095525886.htm, 2017.

18. Hoàng Thị Hoa: *Quan hệ Đối tác Chiến lược toàn diện Việt Nam - Liên bang Nga sẽ tiếp tục phát triển*, http://dangcongsan.vn/lanh-dao-dang-nha-nuoc/quan-he-doi-tac-chien-luoc-toan-dien-viet-nam-lb-nga-se-tiep-tuc-phat-trien-544718.html, 2019.

19. Ngô Đức Mạnh: *Cú hích mới trong quan hệ đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Liên bang Nga*, 2019.

20. Trần Khánh: *Môi trường địa - chính trị Đông Nam Á với hội nhập Việt Nam - ASEAN*, Tạp chí Cộng sản, Số 16, 2006, tr. 67.

21. Dương Phú Hiệp: *Điều chỉnh chính sách kinh tế của Nhật Bản*, Nxb CTQG, H, 2002.

22. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, 2016, tr. 70.